

Số: 20/BC-UBND

Kiên Giang, ngày 14 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình thu hút đầu tư năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022

Kính gửi: Tỉnh ủy Kiên Giang

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình thu hút đầu tư năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, như sau:

I. TÌNH HÌNH THU HÚT ĐẦU TƯ VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ:

1. Tình hình thu hút đầu tư.

Trong năm, toàn tỉnh đã cấp mới Quyết định chủ trương đầu tư/giấy chứng nhận đăng ký đầu tư 22 dự án, với quy mô 100,17 ha, tổng vốn đầu tư 3.382,72 tỷ đồng (So với năm 2020, số dự án giảm 28 dự án, quy mô giảm 639,73 ha và tổng vốn đăng ký đầu tư giảm 19.913,43 tỷ đồng); cấp điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy Chứng nhận đầu tư 95 dự án, tổng vốn điều chỉnh tăng 123,715 tỷ đồng; thực hiện góp vốn mua cổ phần cho 25 nhà đầu tư, với tổng vốn góp 65 tỷ đồng. Lũy kế đến cuối năm 2021, toàn tỉnh có 823 dự án (bao gồm 55 dự án FDI, với quy mô 1.622,548 ha, tổng vốn đầu tư 2.761.773.200 USD), với quy mô 40.769,27 ha, tổng vốn đăng ký đầu tư 544.487,38 tỷ đồng. Trong đó, có 375 dự án đầu tư hoàn thành đi vào hoạt động, chiếm 45,56%/tổng số dự án, tổng vốn đầu tư đăng ký 66.947,90 tỷ đồng, chiếm 12,3%/tổng vốn đầu tư đăng ký; tổng số dự án đã thu hồi 270 dự án, với quy mô 9.681 dự án (trong đó: Phú Quốc thu hồi 158 dự án, với quy mô 8.123 ha).

Ban hành Quyết định phê duyệt danh mục kêu gọi đầu tư các dự án ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, giai đoạn 2021-2025; Quyết định phê duyệt danh mục các dự án kêu gọi đầu tư nhằm thực hiện kế hoạch ứng phó biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, sạt lở biển, bờ sông giai đoạn 2021-2025; đã thực hiện 03 cuộc kiểm tra dự án đầu tư ngoài ngân sách, với tổng số 31 dự án, trong đó: đã xử phạt vi phạm hành chính 14/31 dự án, với tổng số tiền xử phạt khoảng 250 triệu đồng. Qua đó, chỉ đạo giao các sở ngành, Ủy ban nhân dân các huyện xem xét tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư để đẩy nhanh tiến độ đầu tư dự án, sớm đưa dự án vào hoạt động khai thác. Xây dựng Tờ trình, trình Chính phủ về việc xin chủ trương xây dựng Đề án thực hiện thí điểm cơ chế, chính sách cho thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

2. Tình hình triển khai thực hiện dự án đầu tư.

Trong năm 2021, toàn tỉnh có 112 dự án đang triển khai đầu tư xây dựng, chủ yếu là dự án chuyển tiếp, chỉ có 03 dự án khởi công mới, đã thực hiện giải



ngân vốn đầu tư khoảng 11.200,82 tỷ đồng, giảm 43,85% so cùng kỳ¹, trong đó: vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đã triển khai 119 tỷ đồng (tương đương 5,19 triệu USD).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Tồn tại, hạn chế.

Nhìn chung công tác thu hút đầu tư, huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển trong năm 2021 trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực, giá trị giải ngân vốn đầu tư đạt vượt so cùng kỳ. Tuy nhiên, việc thu hút đầu tư, triển khai thực hiện các dự án chưa đạt so với nhu cầu đầu tư, giá trị giải ngân đạt thấp so cùng kỳ, chưa khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế sẵn có của tỉnh, còn nhiều tồn tại, hạn chế và khó khăn, vướng mắc, cụ thể như:

- Do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh Covid - 19 còn diễn biến phức tạp, đã hạn chế đi lại đã ảnh hưởng đến tình hình thu hút đầu tư, số lượng dự án toàn tỉnh trong năm 2021, đã đăng ký mới giảm so với cùng kỳ. Đặc biệt, khu vực do Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh quản lý chưa thu hút được dự án.

- Thời gian thực hiện quy trình chấp thuận chủ trương đầu tư, nhất là khâu lấy kiến thẩm định, phản hồi ý kiến của một số sở, ngành còn chậm, làm ảnh hưởng tiến độ tổng hợp báo cáo thẩm định, trình chấp thuận chủ trương đầu tư;

- Mặc dù đã thu hút nhiều nhà đầu tư, nhưng đa số nhà đầu tư nhỏ; chưa thu hút được nhà đầu tư là các Tập đoàn lớn, chưa khai thác tương xứng với tiềm năng, lợi thế vốn có của tỉnh.

- Địa bàn thu hút đầu tư chưa đồng đều, chủ yếu tập trung ở thành phố Rạch Giá, Phú Quốc, Hà Tiên, còn các địa phương khác chưa thật sự thu hút các nhà đầu tư lớn, chưa có dự án trọng điểm, tạo động lực lan tỏa,...

- Các Nhà đầu tư chủ yếu tập trung vào lĩnh vực phát triển dịch vụ du lịch, đô thị; chưa phát triển ở các lĩnh vực khác mà tỉnh rất có thế mạnh như nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, điện năng lượng mặt trời và nhất là nuôi trồng thủy sản trên biển.

- Nhiều dự án được nhà đầu tư quan tâm, đề xuất (trên lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, điện năng lượng, lĩnh vực khác,...), tuy nhiên đa số dự án chưa có quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất.

- Một số dự án còn chậm khởi công xây dựng, giá trị giải ngân còn thấp; chậm hoàn thành đưa dự án vào hoạt động khai thác. Trong đó, có một số dự án do nhà đầu tư chậm triển khai; một số dự án do chậm được bàn giao đất để thực hiện dự án, nhất là các dự án trên địa bàn thành phố Phú Quốc.

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế.

Những tồn tại, hạn chế trên là do một số nguyên nhân sau:

¹ Năm 2020 là 19.950 tỷ đồng.



- Một số Luật, văn bản hướng dẫn luật còn chồng chéo, chưa đồng bộ, nhiều bất cập, dẫn đến việc thực hiện còn khó khăn, vướng mắc. Đến nay, Luật Đầu tư năm 2020, văn bản hướng dẫn Luật đã được ban hành. Tuy nhiên, Luật Đất đai vẫn chưa được sửa đổi, bổ sung, còn nhiều quy định bất cập, chồng chéo làm ảnh hưởng quyết định chủ trương dự án đầu tư.

- Luật Đầu tư năm 2020, văn bản hướng dẫn Luật mới được ban hành làm thay đổi biểu mẫu, phát sinh hồ sơ thủ tục hành chính (bổ sung thêm văn bản chấp thuận của cấp có thẩm quyền chấp thuận việc nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất để thực hiện dự án), làm tăng chi phí, thời gian cho nhà đầu tư.

- Luật và văn bản hướng dẫn luật có thay đổi quy định lựa chọn nhà đầu tư, các dự án trên địa bàn tỉnh khi đáp ứng, đủ điều kiện áp dụng theo Nghị định số 25/2020/NĐ-CP, đều phải thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, nên số lượng dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư ít hơn so với cùng kỳ, nhất là việc thu hút các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố Phú Quốc.

- Xuất phát điểm của tỉnh Kiên Giang thấp; nằm cách xa các trung tâm kinh tế lớn; cơ sở hạ tầng yếu kém, nhất là hạ tầng giao thông, các tuyến đường kết nối, liên kết vùng như: Quốc lộ 80, đường hành lang ven biển phía Nam, tuyến đường ven biển,... chưa được đầu tư hoàn thiện để đáp ứng nhu cầu đầu tư, thu hút đầu tư, khai thác các tiềm năng, lợi thế sẵn có của tỉnh cho phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó, có các dự án đầu tư trong khu, cụm công nghiệp khó thu hút đầu tư.

- Nhiều quy hoạch qua nhiều năm đã lỗi thời, không còn phù hợp với yêu cầu phát triển, nhu cầu đầu tư hoặc không có nhiều dự án kêu gọi đầu tư; việc định hướng quy hoạch chưa theo kịp nhu cầu phát triển xã hội, nhiều dự án đầu tư tiềm năng được đề xuất thực hiện nhưng chưa có quy hoạch (*Dự án điện năng lượng mặt trời, nông nghiệp công nghệ cao,...*). Bên cạnh đó, việc cập nhật, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch chưa kịp thời, còn chậm thực hiện hoặc không thực hiện (*nhiều dự án được Tỉnh ủy Kiên Giang, UBND tỉnh chấp thuận mặt chủ trương nhưng chưa có quy hoạch*); có trường hợp một số huyện, thành phố trên 10 năm chưa cập nhật, điều chỉnh quy hoạch; có nơi đến nay chưa có quy hoạch chung xây dựng. Mặt khác, việc lập quy hoạch tỉnh đang được tổ chức thực hiện, nên việc cập nhật lại định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực tích hợp vào quy hoạch tỉnh còn chậm, chưa được kịp thời, làm ảnh hưởng đến việc kêu gọi đầu tư và thu hút các dự án đầu tư. Từ đó, làm ảnh hưởng đến việc chấp thuận, quyết định chủ trương đầu tư dự án,... Đây là vấn đề vướng mắc khó khăn nhiều nhất làm hạn chế thu hút đầu tư.

- Một số huyện, thành phố chưa quan tâm, an hiệu quy định về dự án kêu gọi đầu tư ngoài ngân sách, nên việc xây dựng, đề xuất danh mục dự án kêu gọi đầu tư và đề xuất cấp quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án chưa phù hợp, chưa đúng quy định, phải điều chỉnh bổ sung nhiều lần, làm mất thời gian, chậm kêu gọi đầu tư; có rất ít dự án thu hút đầu tư được đề xuất, không có dự án



lớn tạo động lực thu hút đầu tư; có trường hợp đề xuất dự án kêu gọi đầu tư nhưng thiếu các nội dung, tiêu chí, điều kiện theo quy định, còn trông chờ vào đề xuất của nhà đầu tư. Việc quản lý dự án sau khi dự án được cấp quyết định chủ trương đầu tư, dự án đã đầu tư hoàn thành đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh chưa được quan tâm; các sở, ngành có liên quan chưa thường xuyên, kịp thời đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư, do đó việc triển khai thực hiện đầu tư xây dựng còn kéo dài, chậm đưa dự án vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Nhà đầu tư thực hiện nhiều thủ tục hồ sơ chuẩn bị đầu tư, mất nhiều thời gian trong khâu lập quy hoạch, lập dự án khả thi, thiết kế cơ sở, phòng cháy chữa cháy, định giá đất, giao đất, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất,.... làm chậm, hạn chế số lượng dự án khởi công đầu tư xây dựng mới.

- Công tác phối kết hợp cho ý kiến thẩm định nội dung hồ sơ dự án đầu tư còn chậm, thường mất nhiều thời gian, chất lượng chưa cao, chưa đầy đủ nội dung, dẫn đến công tác tham mưu về chủ trương còn nhiều hạn chế, phải xử lý nhiều lần, chậm thời gian ban hành quyết định chủ trương đầu tư dự án.

- Một số sở ngành, UBND huyện, thành phố chưa quan tâm, chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư của dự án, nên dự án chậm triển khai thực hiện đầu tư, giá trị giải ngân thấp, làm ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành chỉ tiêu vốn đầu tư toàn xã hội.

- Một số nhà đầu tư còn yếu, thiếu năng lực tài chính để triển khai thực hiện dự án, nhiều dự án chậm đưa vào hoạt động, một số dự án phải thực hiện giãn tiến độ, có dự án phải thực hiện thu hồi.

- Công tác thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng giao đất cho nhà đầu tư thực hiện chậm², do đó không có mặt bằng để kêu gọi nhà đầu tư, giao mặt bằng cho nhà đầu tư, nên chậm thực hiện đầu tư xây dựng, giá trị giải ngân thấp.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM 2022.

Để thực hiện tốt việc thu hút đầu tư, sớm triển khai thực hiện đầu tư và giải ngân vốn đầu tư dự án, cần thực hiện một số nội dung như sau:

1. Tiếp tục thực hiện rà soát, cắt giảm và đơn giản hóa quy trình thủ tục hành chính; thực hiện tốt chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử tạo động lực nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, tiếp tục triển khai, nhân rộng một số ứng dụng, mô hình có hiệu quả. Chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tập trung hắc phục những hạn chế, yếu kém, đề ra giải pháp tự hoàn thiện để cải thiện thứ hạng PCI và PAPI năm 2021 và những năm tiếp theo một cách bền vững. Trước hết, tiếp tục duy trì những chỉ số thành phần có thứ hạng cao và có giải pháp quyết liệt, đồng bộ, khoa học cải thiện đối với những chỉ số thấp. Người đứng đầu các cấp, các ngành phải năng động, tiên phong trong thực hiện vai trò trách nhiệm hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp, nhà

² địa bàn thành phố Phú Quốc và Khu Kinh tế tỉnh.



đầu tư nhằm tạo môi trường năng động, minh bạch để các nhà đầu tư và doanh nghiệp yên tâm đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh.

2. Tập trung đẩy nhanh tiến độ hoàn thành quy hoạch sử dụng đất cấp huyện; quy hoạch xây dựng và quy hoạch tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; tiếp tục rà soát, bổ sung danh mục các dự án kêu gọi đầu tư sử dụng ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, giai đoạn 2021-2025 để làm cơ sở kêu gọi đầu tư, cấp quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án; tiếp tục triển khai thực hiện nguồn vốn hỗ trợ các dự án theo danh mục các dự án nông nghiệp nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn;

3. Tăng cường công tác phối hợp, đôn đốc các sở, ban, ngành kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư, nhất là đẩy nhanh tiến độ giải quyết thủ tục hành chính cho nhà đầu tư trong quá trình chuẩn bị đầu tư, như: phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500; thẩm định thiết kế cơ sở, phòng cháy chữa cháy; quyết định phê duyệt đơn giá thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; đẩy nhanh tiến độ giao đất, ký hợp đồng thuê đất cho nhà đầu tư để sớm triển khai đầu tư xây dựng dự án.

4. Tăng cường công tác quản lý, giám sát kiểm tra các dự án đầu tư ngoài ngân sách, gắn với việc đôn đốc nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ hoàn thành hồ sơ chuẩn bị đầu tư. Trường hợp nhà đầu tư không có năng lực triển khai thực hiện hoặc chậm triển khai thực hiện, thì kiên quyết thu hồi chủ trương dự án theo quy định về đầu tư.

5. Tăng cường theo dõi, kịp thời tháo gỡ khó khăn để các doanh nghiệp, nhà đầu tư duy trì hoạt động và phát triển sản xuất kinh doanh; huy động tốt các nguồn lực, và tập trung cải thiện môi trường kinh doanh để phát huy tốt các cơ hội để thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Dự kiến thu hút đầu tư 22 dự án, với tổng vốn đăng ký 6.742 tỷ đồng; kế hoạch giải ngân vốn các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh năm 2022 đạt trên 420.000 tỷ đồng.

6. Định kỳ tổ chức đối thoại, tập trung tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư, nhất là trong các Khu kinh tế, khu, cụm công nghiệp; hỗ trợ tìm hiểu thông tin thị trường xuất khẩu, nguyên liệu nhập khẩu phục vụ sản xuất, xuất khẩu tại các nhà máy chế biến thủy sản; hỗ trợ thực hiện thủ tục xác nhận xuất xứ nguồn gốc.

7. Tiếp tục theo phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư; các sở ngành và đơn vị liên quan về chủ trương xây dựng Đề án thực hiện thí điểm cơ chế, chính sách cho thành phố Phú Quốc.

8. Ban hành quyết định quy định về rút ngắn thời gian thực hiện quy trình chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư sử dụng vốn ngoài ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.



UBND tỉnh báo cáo tình hình thu hút đầu tư năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 trên địa bàn tỉnh. *Tha*

Nơi nhận:

- TT. TU, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- LĐVP, P. KT, P. TH;
- Lưu: VT, hthanh;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Thanh Nhân



PHỤ LỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ NGOÀI NGÂN SÁCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG NĂM 2021 VÀ DỰ KIẾN NĂM 2022

STT	Đơn vị quản lý	Ước cả năm 2021			Lũy kế từ đầu đến cuối năm 2021			Dự án đang hoạt động			Lũy kế tổng số dự án đã thu hồi đến nay		Kế hoạch năm 2022		
		Dự án	Quy mô (ha)	Tổng vốn (tỷ đồng)	Dự án	Quy mô (ha)	Tổng vốn (tỷ đồng)	Dự án	Quy mô (ha)	Tổng vốn (tỷ đồng)	Dự án	Quy mô (ha)	Dự án	Quy mô (ha)	Tổng vốn (tỷ đồng)
	Toàn tỉnh														
A	Cấp mới Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy Chứng nhận đầu tư	22,00	100,17	3.382,72	823	40.769,27	544.487,38	375	17.942,65	66.947,90	270	9.943,49	22	75,82	6.742,00
B	Cấp điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy Chứng nhận đầu tư	95		Tăng vốn 123,715											
I	Sở Kế hoạch và Đầu tư														
1	Cấp mới Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy Chứng nhận đầu tư	10	55,83	947,63	462	29.704,21	170.121,88	310	16.691,54	42.441,95	102	1.523,33	10	25,00	1.000,00
1.1	Cấp mới Quyết định chủ trương đầu tư														
1	Dự án Khu dân cư Bắc Vĩnh Quang (Giai đoạn II)	1	8,24	361,08											
2	Dự án Khu dân cư Thái Bình, phường Vĩnh Quang	1	2,02	70,00											
3	Dự án Khu nhà ở, biệt thự BT31, phường An Hòa của Công ty CP Đầu tư Phú Cường Kiên Giang (Quyết định số 1846/QĐ-UBND ngày 22/7/2021)	1	0,38	42,50											
4	Dự án Xây dựng Trung tâm bảo dưỡng và bán lẻ xe ô tô của Công ty TNHH TOYOTA (Quyết định số 2420/QĐ-UBND ngày 11/10/2021)	1	0,5944	95,00											
5	Dự án Trung tâm Đào tạo và sát hạch lái xe Kiên Giang của Công ty TNHH Trường Phát (Quyết định số 2880/QĐ-UBND ngày 23/11/2021)	1	4,32	90,0											
6	Dự án Nhà xưởng nước mắm tại Tổ 2, Khu phố Hòa Lập, huyện Kiên Lương của Doanh nghiệp tư nhân Lộc Phát	1	1,20	24,156											
7	Dự án Nhà máy sản xuất phân hữu cơ vi, phân NPK, phân bón lá và các loại phân bón khác tại tổ 4, Khu phố Xà Ngách, thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương. Mục tiêu: Đầu tư xây dựng nhà máy phân bón và các loại phân bón khác, công suất Phân hữu cơ 950 tấn SP/năm, Phân bón NPK, trung vi lượng 950 tấn SP/năm, phân bón lá 400 tấn SP/năm	1	4,08	10,000											

BAN NHẬN

STT	Đơn vị quản lý	Ước cả năm 2021			Lũy kế từ đầu đến cuối năm 2021			Dự án đang hoạt động			Lũy kế tổng số dự án đã thu hồi đến nay		Kế hoạch năm 2022		
		Dự án	Quy mô (ha)	Tổng vốn (tỷ đồng)	Dự án	Quy mô (ha)	Tổng vốn (tỷ đồng)	Dự án	Quy mô (ha)	Tổng vốn (tỷ đồng)	Dự án	Quy mô (ha)	Dự án	Quy mô (ha)	Tổng vốn (tỷ đồng)
8	Dự án Khai thác đá vôi núi Túc Khôi, ấp Tà Săng, xã Dương Hòa, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang tại Ấp Tà Săng, xã Dương Hòa, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang của Công ty TNHH Đức Quân, Mục tiêu: Khai thác đá, công suất thiết kế 75.000 m3/năm nguyên khối tương đương 110.625 m3/năm nguyên khai.	1	6,12	14,525											
9	Dự án đầu tư khách sạn Phú cường Rạch Giá, khu đất TM8, KP2 - Khu đô thị Phú Cường, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Mục tiêu đầu tư khách sạn Phú Cường - Rạch Giá, diện tích 6.226,95m2, công suất thiết kế 140 phòng, diện tích sàn xây dựng 19,730m2	1	0,0627	224,922											
10	Dự án khai thác đá và chế biến mô đá xây dựng từ cote-30m đến cote-40m tại núi trà đước lớn, xã bình trị, huyện kiên lương, tỉnh Kiên Giang của Cty CP XD&KD Vật tư (288.106,8m2, gồm diện tích KT trường 79,983,6m2, phụ trợ 208.123,2m2) Công suất TK 240.000m3/năm đá nguyên khối (336.000m3/năm)	1	28,81	15,444											
1.2	Cấp mới Giấy chứng nhận đầu tư	0	0,00	0,000											
2	Cấp điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy Chứng nhận đầu tư	11													
3	Góp vốn mua cổ phần	25		65,000											
II	Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc														
1	Cấp mới Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy Chứng nhận đầu tư	12,00	44,35	2.435,09	337	10.970,00	367.763,00	49	1.174,00	18.812,00	158,00	8.385,59	10,00	47,22	5.592,00
1.1	Cấp mới Quyết định chủ trương đầu tư	12,00	44,35	2435,09											
1	Khu Nhà xưởng sản xuất các sản phẩm đồ gỗ, chế tác ngọc trai, ốc, Ấp Suối Mây, xã Dương Tơ của Công ty TNHH Hưng Dũng Phát (QĐ chủ trương đầu tư 38 ngày 02/02/2021)	1	8,18	330,00											

11/02/2021

STT	Đơn vị quản lý	Ước cả năm 2021			Lũy kế từ đầu đến cuối năm 2021			Dự án đang hoạt động			Lũy kế tổng số dự án đã thu hồi đến nay		Kế hoạch năm 2022		
		Dự án	Quy mô (ha)	Tổng vốn (tỷ đồng)	Dự án	Quy mô (ha)	Tổng vốn (tỷ đồng)	Dự án	Quy mô (ha)	Tổng vốn (tỷ đồng)	Dự án	Quy mô (ha)	Dự án	Quy mô (ha)	Tổng vốn (tỷ đồng)
2	Khu nghỉ dưỡng sonaga beach Resort, Khu 2, Khu phức hợp Bãi Trường của Công ty CP Bình Minh Đảo Ngọc, Khu phức hợp Bãi Trường (QĐ chủ trương đầu tư 93 ngày 24/5/2021)	1	3,18	300,00											
3	Khu Hilltop Ông Lang Resort, Khu du lịch sinh thái Bãi Ông Lang của Công ty TNHH Hilltop Ông Lang (QĐ chủ trương đầu tư số 122 ngày 08/7/2021).	1	2,74	150,00											
4	Khu dân cư An Phúc Phát, Ấp Suối Đá, xã Dương Tơ, TP Phú Quốc của Công ty TNHH An Phúc Phát Phú Quốc (QĐ chủ trương đầu tư số 99 ngày 09/6/2021).	1	3,24	99,00											
5	Khu dân cư An Phát Phú Quốc, ấp Suối Mây, xã Dương Tơ của Công ty TNHH An Phát Phú Quốc (QĐ chủ trương đầu tư số 179 ngày 12/8/2021).	1	2,21	99,00											
6	Khu nhà ở cao tầng Hồng Phúc, ấp Búng Gội, xã Cửa Dương của Công ty CP Đầu tư Hồng Phúc Land (QĐ chủ trương đầu tư số 209 ngày 01/9/2021).	1	1,41	99,00											
7	Khu Dịch vụ du lịch Phú Quốc, ấp Suối Lớn, Dương Tơ của Công ty TNHH Hà Nội Phú Quốc (QĐ chủ trương đầu tư số 209 ngày 08/9/2021).	1	10,00	400,00											
8	Khu dân cư ABC Cửa Cạn của Công ty TNHH Đầu tư ABC Phú Quốc (QĐ chủ trương đầu tư số 218 ngày 17/9/2021).	1	1,34	95,00											
9	Khu dân cư Newland Phú Quốc của Công ty CP Đầu tư Newland Đất mới (Quyết định chủ trương số 252 ngày 29/10/2021)	1	6,50	511,64											
10	Khu du lịch nghỉ dưỡng của Công ty CP Dịch vụ Tư vấn và Kiểm định Xây dựng Hà Nội (Quyết định chủ trương 253 ngày 02/11/2021)	1	0,54	103,45											
11	Khu Du lịch nghỉ dưỡng Khải Hoàn của DNTN Hải sản Khải Hoàn (QĐ chủ trương đầu tư số 234 ngày 05/10/2021)	1	3,00	150,00											
12	Khu Du lịch nghỉ dưỡng Đông Tranh của Công ty TNHH Đầu tư Đông Tranh (Quyết định chủ trương số 259 ngày 08/10/2021)	1,00	2,00	98,00											
1.2	Cấp mới Giấy chứng nhận đầu tư														
2	Cấp điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy Chứng nhận đầu tư	76													
2.1	Cấp điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư	36													
2.2	Cấp điều chỉnh Giấy Chứng nhận đầu tư	40													
III	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh														
1	Cấp mới Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy Chứng nhận đầu tư	0	0	0	24	95,06	6.602,50	16	77,11	5.693,95	10	34,57	2	3,60	150,00
1.1	Cấp mới Quyết định chủ trương đầu tư	0	0	0											
1.2	Cấp mới Giấy Chứng nhận đầu tư	0	0	0											

11/11/2021 10:10:11 AM

STT	Đơn vị quản lý	Ước cả năm 2021			Lũy kế từ đầu đến cuối năm 2021			Dự án đang hoạt động			Lũy kế tổng số dự án đã thu hồi đến nay		Kế hoạch năm 2022		
		Dự án	Quy mô (ha)	Tổng vốn (tỷ đồng)	Dự án	Quy mô (ha)	Tổng vốn (tỷ đồng)	Dự án	Quy mô (ha)	Tổng vốn (tỷ đồng)	Dự án	Quy mô (ha)	Dự án	Quy mô (ha)	Tổng vốn (tỷ đồng)
2	Cấp điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy Chứng nhận đầu tư	8		Điều chỉnh tăng vốn 77,215											
2.1	Cấp điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư	4		Điều chỉnh tăng vốn 77,216											
2.2	Cấp điều chỉnh Giấy Chứng nhận đầu tư	4													

